

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 25/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hạnh.

Bà Võ Thị Hồng Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H - Sinh ngày 13/7/1983**; giới tính : Nam.

Trú tại: Thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; con ông: Nguyễn Đức Qu (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị L; anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ 04 trong gia đình; vợ: Phan Thị S; con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2004 bị Tòa án nhân tỉnh Nghệ An xử phạt 7 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 17/7/2004.

- Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 22 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong ngày 10/5/2008.

- Năm 2014 bị tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 19/01/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Xuân K - Sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh N - Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đoàn Thị L - Sinh năm 198.

Trú tại: Khối B, Thị trấn C, huyện C, tỉnh N - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/02/2019, bị cáo Nguyễn Đức H đi đến nhà anh Nguyễn Văn K để mượn xe máy. Khi gặp anh H, Hiếu nói: *“cho tao mượn xe máy đi vào thôn T chơi tý rồi về”*. Anh K đồng ý, H lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37C1-044.85 của anh K đi vào thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh N chơi một lúc rồi đi ra thị trấn C, huyện C, tỉnh N. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày do cần tiền tiêu xài nên H đã điều khiển chiếc xe máy đến ốt của chị Đoàn Thị L ở khối B, thị trấn C, huyện C, tỉnh N và nói với chị L: *“Chị cầm cho em chiếc xe máy này cho em 2.600.000 đồng đến 17 giờ ngày mai sẽ chuộc”*, chị L đồng ý. Sau đó H đã tiêu hết số tiền trên. Đến sáng ngày 18/02/2019, anh Nguyễn Văn K không thấy H trả xe nên đi đến nhà H đòi xe thì H nói: *“Xe tao đang để bên Đôn Phục”*. Anh K nói: *“Anh đưa xe về cho tôi”*. H nói: *“Cho anh đi về ăn rằm xong lên anh lấy”*. Đến ngày 21/02/2019, anh Nguyễn Văn K biết được xe mô tô của mình đã bị Hiếu cầm cho chị Đoàn Thị L nên đã làm đơn trình báo Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An yêu cầu giải quyết.

Ngày 23/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông đã tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đỏ đen biển kiểm soát 37C1-044.85 tại ốt nhà chị Lan.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 26/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Con Cuông kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đỏ đen biển kiểm soát 37C1-044.85 xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 8.300.000 đồng (*Tám triệu ba trăm nghìn đồng*).

Ngày 06/3/2019, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, Nguyễn Đức H đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông xin đầu thú.

Vật chứng vụ án: Ngày 15/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS mang BKS: 37C1-044.85. Về dân sự người bị hại không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 18/VKS - HS ngày 05/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù; bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/02/2019, tại nhà anh Nguyễn Văn K, trú tại thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh N. Nguyễn Đức H đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS mang BKS 37C1-044.85 của anh K và đã đưa chiếc xe đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chiếc xe có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 8.300.000 đồng (*Tám triệu ba trăm ngàn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đã thực hiện vi phạm khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Toà án đưa ra xét xử về tội chiếm đoạt tài sản,

mặc dù đã được xoá án tích nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo liều lĩnh coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt thật nghiêm để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố để bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với hành vi của chị Đoàn Thị L, người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô cho H nhưng chị L không biết chiếc xe đó do u chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn K nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị L. Về dân sự chị L yêu cầu Nguyễn Đức H phải trả lại số tiền 2.600.000 đồng, tiền cầm cố xe máy là có căn cứ nên buộc H phải có trách nhiệm trả lại cho chị L.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS mang BKS: 37C1-044.85 Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã trả lại cho anh Nguyễn Văn K là đúng quy định pháp luật. Về dân sự người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức H** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Nguyễn Đức H có trách nhiệm trả lại số tiền 2.600.000đồng (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*) cho chị Đoàn Thị L - Trú tại khối B, Thị trấn C, huyện C, tỉnh N.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Nguyễn Đức H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lữ Thị Dung